

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày: 22/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Nghi và bà Trần Thị Hồng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Phan Đình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Võ Bá T, sinh ngày 12/02/1995 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, h, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Cha Võ Bá Thế, sinh năm 1974; Mẹ Ngô Thị Huyền L, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/9/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án số 58/2021/HSPT); Bị cáo đang chấp hành án trong một vụ án khác; Có mặt tại phiên tòa.

2/ Phan Long H (tên gọi khác: T), sinh ngày 25/6/2002 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Mẹ Phan Thị H, sinh năm 1968; Cha: Không rõ; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án số 42/2021/HSST); Bị cáo đang chấp hành án trong một vụ án khác; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; Trú ở: Thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Phạm Tấn Đ, sinh năm 2000; Trú ở: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Có mặt tại phiên tòa.

2/Anh Đoàn Tấn L, sinh năm 2002; Trú ở: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 2000; Trú ở: Thôn A, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1984; Trú ở: thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1953; Trú ở: thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 09/12/2020, Phan Long H điều khiển xe mô tô 78E1-346.24 (của Đoàn Tấn L cho mượn) chở Võ Bá T lưu hành trên đường ĐH22 theo hướng Đông- Tây. Khi đến tiệm photocopy của bà Huỳnh Thị T thuộc thôn N, xã H, huyện P thì phát hiện xe mô tô 78E1-011.11 của chị Nguyễn Thị N đang dựng trước cửa tiệm và không có người trông coi nên Thạch rử Hào lấy trộm chiếc xe này để bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý và Hào là người trực tiếp mở khóa lấy trộm xe mô tô 78E1-011.11 của chị N rồi chạy xe về nhà cất giấu. Đến ngày 11/12/2020, T và H sử dụng xe mô tô 78E1-011.11 để đi cướp giật tài sản tại thành phố T thì bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 18/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận xe mô tô 78E1-011.11 trị giá 9.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-PH ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên truy tố các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 08/2021/HSST-QĐ yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân

huyện P, điều tra bổ sung nội dung: Làm rõ ngày 09/12/2020 Hào đi đâu, làm gì, cùng với ai, có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Thạch không và thu thập chứng cứ nhận dạng của các bị cáo, tuy nhiên ngày 05/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện P ra Công văn số 06/2021/CV-VKS, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát trình bày bổ sung bản Cáo trạng với nội dung: Theo như Bản kết luận điều tra bổ sung và qua đối chất giữa bị cáo T và bị cáo H thì bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo theo mức án sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Bá T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 04 năm tù của Bản án số 58/2021/HSPT ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Long H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 04 năm 06 tháng tù của Bản án số 42/2021/HSPT ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Xử lý vật chứng: Xe mô tô 78E1 – 011.11; Xe mô tô 78E1 – 346.24 và biển số xe mô tô 78F4 – 5307 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề nghị xem xét.

Quá trình điều tra, xác định Võ Bá T và Phan Long H đã mượn xe mô tô 78E1-346.24 của Đoàn Tấn L để đi trộm cắp nhưng Lực không biết nên không đồng phạm với T và H.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận như nội dung Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng và xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/12/2020 tại thôn N, xã H, huyện P, Võ Bá T và Phan Long H đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô 78E1-011.11 của chị Nguyễn Thị N, trị giá 9.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội và mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Võ Bá T là người rủ rê trộm cắp, còn bị cáo Phan Long H là người trực tiếp mở khóa lấy trộm xe mô tô 78E1-011.11 của chị Nguyễn Thị N, nên vai trò phạm tội của các bị cáo là như nhau. Hơn nữa, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì các bị cáo sử dụng chính chiếc xe này để tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản ở thành phố T, chứng tỏ thái độ xem thường pháp luật và quyền sở hữu về tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo mức án phù hợp để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Riêng bị cáo Võ Bá T đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về vật chứng: Xe mô tô 78E1 – 011.11; Xe mô tô 78E1 – 346.24 và biển số xe mô tô 78F4- 5307 đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Bá T **01 (một) năm tù**. Tổng hợp hình phạt **04 (Bốn) năm tù** của Bản án số 58/2021/HSPT ngày 15/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo Võ Bá T phải chấp hành hình phạt chung **05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/12/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Long H **01 (một) năm tù**. Tổng hợp hình phạt **04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù** của Bản án số 42/2021/HSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo Phan Long H phải chấp hành hình phạt chung **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/12/2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 138 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Bá T và Phan Long H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền.... vắng mặt;
- VKSND H.P;
- Công an H.P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thúy Sơn